

Số: **06/2023/QĐST-DS**

Hà Nội, ngày 19 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 01 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 183/2022/TLST-DS ngày 17 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (Bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B

Trụ sở: Số 16 phố Phan Chu Trinh, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật*: Ông Lưu Quyết T- Chủ tịch Hội đồng Quản Trị.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Bà Nguyễn Thị Thu H, anh Nguyễn Hoàng H và anh Vũ Cao T (văn bản ủy quyền ngày 10/11/2021, ngày 04/01/2022 và ngày 04/7/2022).

* *Bị đơn*: Anh Lã Bách D, sinh năm 1971

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: PA, nhà B, phố Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Dư Thị H, sinh năm 1944
2. Anh Lã Xuân T, sinh năm 1966
3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1971
4. Anh Lã Tam D, sinh năm 1968

Cùng đăng ký hộ khẩu thường trú: PA, nhà B, phố Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Anh Lã Bách D (theo văn bản ủy quyền ngày 27/12/2022 và ngày 05/01/2023).

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B và anh Lã Bách D, bà Dư Thị Ho, anh Lã Xuân T, chị Nguyễn Thị T và anh Lã Tam D do anh Lã Bách D đại diện theo ủy quyền xác nhận và thống nhất thỏa thuận như sau:

1. Ngân hàng Thương mại Cổ phần B đã cho anh Lã Bách D vay vốn theo Hợp đồng tín dụng số: 0236/2013/HĐTD2/BVB017 ngày 09/9/2013 số tiền là: 499.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi chín triệu đồng*); Mục đích vay: Vay bù đắp xây nhà để ở. Thời hạn vay: 120 tháng. Các kỳ trả nợ, lãi suất cho vay được quy định cụ thể trong Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ đã ký kết.

Ngân hàng đã giải ngân cho anh Lã Bách D tổng số tiền 499.000.000 đồng (*Bốn trăm chín mươi chín triệu đồng*), chi tiết tại Khế ước nhận nợ số: 0236/2013/HĐTD2/BVB017 kèm theo Hợp đồng tín dụng số: 0236/2013/HĐTD2/BVB017 ngày 09/9/2013.

Đến nay anh Lã Bách D còn nợ gốc và lãi, số tiền tạm tính đến ngày 11/01/2023 là 995.797.821 đồng (*Chín trăm chín mươi lăm triệu, bảy trăm chín mươi bảy nghìn, tám trăm hai mươi một đồng*), trong đó nợ gốc là 435.900.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 252.010.279 đồng, nợ lãi quá hạn là 307.887.542 đồng.

2. Về thời hạn thanh toán theo lộ trình như sau:

Anh Lã Bách D cam kết đến hết tháng 05/2023 sẽ tất toán toàn bộ khoản nợ trên theo lộ trình như sau:

- Tháng 01/2023 trả 30.000.000 đồng vào nợ gốc.
- Tháng 02/2023 trả 30.000.000 đồng vào nợ gốc.
- Tháng 3/2023 trả 30.000.000 đồng vào nợ gốc.

- Tháng 4/2023 trả 30.000.000 đồng vào nợ gốc.
- Tháng 5/2023 tất toán toàn bộ khoản vay.

Ngoài số tiền nêu trên, anh Lã Bách D còn phải thanh toán các khoản tiền lãi, tiền phạt theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng trên tổng số tiền chưa thanh toán kể từ ngày 12/01/2023 đến ngày anh Lã Bách D thanh toán hết các nghĩa vụ cho Ngân hàng.

3. Trong trường hợp kể từ ngày Bản án/Quyết định của Tòa án có hiệu lực mà anh Lã Bách D không thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi khoản nợ. Chi tiết tài sản thế chấp như sau:

Căn hộ chung cư số A, nhà B, phố Đoàn Thị Điểm, phường Quốc Tử Giám, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, diện tích 33.70 m² đứng tên anh Lã Bách D theo *Giấy chứng nhận quyền sở hữu nhà ở và quyền sử dụng đất ở* số BL 968116; Sổ vào sổ cấp GCN số CH 00497; số quyết định: 4503-2013/QĐ.UBND do Ủy ban nhân dân quận Đống Đa cấp ngày 06/6/2013. Tài sản được thế chấp theo Hợp đồng thế chấp căn hộ chung cư số công chứng: 000605/2013/Quyển số: 01-TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 05/9/2013 giữa anh Lã Bách D với Ngân hàng Thương mại Cổ phần B - Chi nhánh Sở Giao dịch lập tại Văn phòng công chứng Phước Đức, Thành phố Hà Nội. Đăng ký giao dịch bảo đảm tại Phòng Tài nguyên và Môi trường quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội ngày 09/9/2013.

4. Nguyên đơn là Ngân hàng Thương mại Cổ phần B, bị đơn là anh Lã Bách D, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Dư Thị H, anh Lã Xuân T, chị Nguyễn Thị T và anh Lã Tam D do anh Lã Bách D đại diện theo ủy quyền xác nhận: Toàn bộ tài sản thế chấp trên tại thời điểm thế chấp và thời điểm hiện nay đều thuộc tài sản thế chấp. Trường hợp anh Lã Bách D vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ theo thỏa thuận với Ngân hàng thì anh Lã Bách D, bà Dư Thị H, anh Lã Xuân T, chị Nguyễn Thị T và anh Lã Tam D tự nguyện chấp hành việc xử lý tài sản thế chấp của Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền

5. Trường hợp tài sản thế chấp nêu trên bị xử lý để thu hồi nợ cho ngân hàng thì toàn bộ những người hiện đang sinh sống, quản lý sử dụng tài sản thế chấp đều có nghĩa vụ bàn giao tài sản nhà đất để đảm bảo việc thu hồi nợ và thi hành án.

6. Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thanh toán nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B thì anh Lã Bách D phải tiếp tục thanh toán cả gốc và lãi cho đến khi thanh toán hết nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thương mại cổ phần B.

7. Án phí: Anh Lã Bách D tự nguyện chịu 20.936.967 đồng (Hai mươi triệu, chín trăm ba mươi sáu nghìn, chín trăm sáu mươi bảy đồng)

Ngân hàng Thương mại Cổ phần B được nhận lại 21.127.000 đồng (Hai mươi một triệu, một trăm hai mươi bảy nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0071052 ngày 17/11/2022.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu, nếu người bị thi hành án chưa thi hành hoặc thi hành không đầy đủ thì người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm thi hành theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án xong.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận Đống Đa;
- Chi cục THADS quận Đống Đa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Việt Nga (Đã ký)